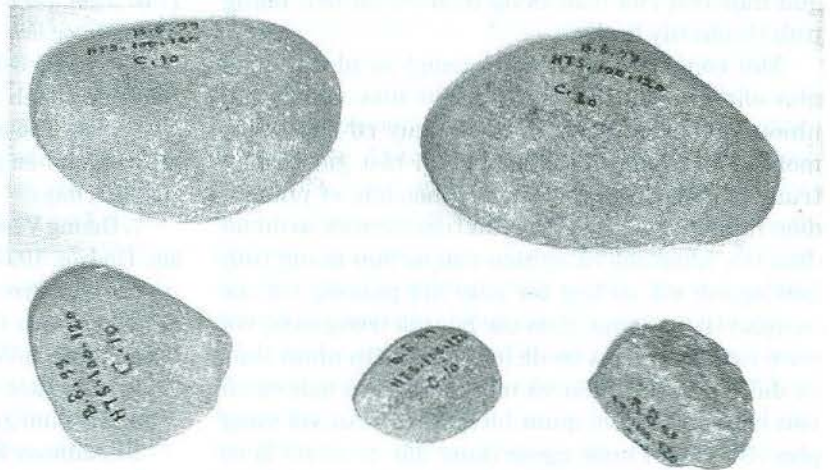


Hội An thời Tiền, Sơ sử và Champa

Lâm Thị Mỹ Dung

NHỮNG NGHIÊN CỨU KHẢO SÁT KHẢO CỔ HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HỘI AN TỪ NĂM 1989 ĐẾN NAY GIÚP CHÚNG TA HÌNH DUNG MỘT DIỄN TRÌNH TIỀN, SƠ SỬ VÀ LỊCH SỬ HỘI AN NHƯ SAU:

- TỪ CÁCH ĐÂY 3.500 NĂM (VĂN HÓA TIỀN SA HUỖNH).
- TỪ CÁCH ĐÂY 2300 NĂM ĐẾN CUỐI TK I TCN (VĂN HÓA SA HUỖNH).
- THỜI KỲ QUÂN NHẬT NAM THẾ KỶ I, II CN.
- THỜI KỲ LÂM ẤP THẾ KỶ III - VI CN.
- THỜI KỲ CHAMPA TỪ SAU THẾ KỶ V CN.



Hiện vật được phát hiện ở Di chỉ Bãi Ông - Ảnh: Trung tâm QLBT DSVH Hội An

1. Một số di tích và di vật văn hóa Tiền, Sơ sử (Tiền Sa Huỳnh, Sa Huỳnh)

Bãi Ông - Tiền Sa Huỳnh. Địa điểm Bãi Ông được phát hiện và đào thám sát tháng 3-1999 và khai quật tháng 6-2000. Địa điểm nằm tại cồn cát trong sát núi, phía sau khu vực Lăng Ông - Bãi Ông - Hòn Lao Chàm, di tích có diện phân bố rộng, bao phủ phần lớn diện tích của cồn cát trong nằm kẹp giữa hai khe nước. Di vật Bãi Ông điển hình cho giai đoạn Long Thạnh, một trong những giai đoạn văn hóa Tiền Sa Huỳnh (Long Thạnh-Bình Châu) ở miền Trung Việt Nam. Việc tìm thấy những dấu tích văn hóa Tiền Sa Huỳnh trên các đảo (Cù Lao Chàm ở Quảng Nam và Đảo Lý

Sơn ở Quảng Ngãi) cho thấy ngay từ cách đây trên 3000 năm, các cư dân cổ đã chiếm cư nhiều địa hình khác nhau và ngay từ bấy giờ mối liên quan chặt chẽ giữa các cộng đồng cư dân đất liền và đảo đã rất sôi động và chặt chẽ.

Văn hóa Sa Huỳnh là văn hóa khảo cổ thuộc sơ kỳ thời đại đồ sắt ở miền Trung Việt Nam và có thời gian tồn tại trong khoảng 500 đến 600 năm, từ thế kỷ V TCN đến thế kỷ I, II CN. Được phát hiện đầu tiên vào năm 1909 và năm 1937 M. Colani đặt tên văn hóa Sa Huỳnh. Táng thức chính của cư dân này là dùng đồ gốm lớn làm quan tài mai táng với các táng tục như hỏa thiêu, chôn một lần, cải táng... Tuy nhiên mộ đất cũng được một số nhóm người thực hành, do vậy trong các khu mộ địa văn hóa Sa Huỳnh không hiếm trường hợp mộ đất chôn bên cạnh mộ chum. Những khu cư trú ít khi được phát hiện, có lẽ do lối cư trú ven sông nên dễ bị các đợt lũ lụt, đổi dòng phá

xóa dấu vết. Cơ cấu kinh tế phụ thuộc vào từng khu vực sinh thái khác nhau, nhưng nhìn chung, trồng lúa không đóng vai trò quá quan trọng và thay vào đó khai thác rừng, sông, biển vẫn chiếm ưu thế, buôn bán đường sông và biển rất phát triển, các cộng đồng Sa Huỳnh ven biển tham gia tích cực vào mạng lưới trao đổi trên biển Đông Nam Á và Thái Bình Dương. Buôn bán phát triển thúc đẩy nhiều ngành nghề thủ công, trong đó luyện kim sắt đóng góp đáng kể vào sự gia tăng của tính phức hợp xã hội, nghề làm gốm, làm thủy tinh đạt đến đỉnh cao. Cư dân Sa Huỳnh sản xuất ra những đồ gốm có kích thước lớn nhất so với cư dân văn hóa Đông Sơn và Đồng Nai cùng thời.

Những khu di tích mộ táng văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An tập trung cơ bản trên một dải cồn cát dài khoảng 5 km, ôm bên dưới bởi một dòng chảy có hướng chủ yếu Tây - Đông. Dải cồn cát này, phía tây chạy tới huyện Điện Bàn, tại

cực tây của cồn là địa điểm Lai Nghi, còn về phía đông giáp với trung tâm thành phố Hội An. Mật độ phân bố của chum khá dày, trung bình 1 chum trên 1,7m² đảo. Chum được chôn thành từng cụm, từ 2,3 hay 4, nhưng cái chôn sau không cắt phá cái chôn trước. Có trường hợp 2 chum trong cùng một biển mộ, hai chum lồng nhau. Ở An Bang, Hậu Xá II, cư dân còn sử dụng cát trắng (cát lồi) để lót mộ. Một số mộ chum còn thấy có hiện tượng đốt dưới và xung quanh giống như kiểu “suối ấm mộ” trong những ngày đầu của cư dân miền Trung và Nam bộ hiện nay. Một số mộ trước khi hạ chum quan tài, người xưa đặt đá kê lót ở dưới, cá biệt có trường hợp dùng đồ gốm nguyên để kê thay bằng các viên đá... Nhìn chung cư dân Sa Huỳnh ở Hội An có nhiều cách xử lý huyết mộ và mặt bằng chôn mộ khác nhau. Loại hình chum quan tài chủ yếu là hình trụ, một số chum, trên miệng có những cặp lỗ, thường là 4 cặp đối xứng, có nhiều khả năng để buộc dây hạ chum xuống huyết mộ. Đôi khi cư dân ở đây còn dùng một loại nhựa thực vật? màu vàng cố định nắp vào chum. Đồ tùy táng được đặt cả bên trong và bên ngoài chum, đồ trang sức, đồ sắt đặt ở trong chum. Có hiện tượng đập vỡ đồ gốm trước khi chôn và đồ sắt được bọc vải để chôn theo, dấu vải nhiều loại còn in dấu trên bề mặt công cụ. Các khu mộ táng văn hóa Sa Huỳnh An Bang, Thanh Chiếm, Hậu Xá, Xuân Lâm đều thuộc thuộc hai giai đoạn muộn và kết thúc, trong đó nhóm muộn gồm những địa điểm mộ chum giai đoạn phát triển của văn hóa Sa Huỳnh với loại quan tài gốm chủ đạo là chum hình trụ có kích thước lớn, đồ tùy táng có công cụ sắt, trang sức bằng thủy tinh, mã não. Loại hình mộ đất vẫn được thực hành bên cạnh mộ chum, trong nhiều địa điểm đã xuất hiện đồ đồng (gương, lục lạc, đồ đựng, đồ dùng) có nguồn gốc từ Trung Hoa (Hán), bắt đầu xuất hiện một số loại hình trang trí gốm và

kim loại chịu ảnh hưởng của Hán như dao sắt có chuôi hình vành khăn kiểu Tây Hán, qua đồng, qua sắt.... Nhóm muộn nhất tức giai đoạn kết thúc của văn hóa Sa Huỳnh và kéo dài tới những thế kỷ đầu Công nguyên gồm những mộ mà chum mai táng nhiều loại hình. Đồ tùy táng bằng sắt và bằng đồng, đồ trang sức bằng mã não, thủy tinh, bằng vàng, trong bộ đồ tùy táng này vẫn tiếp tục phản ánh quan hệ giao lưu văn hóa mạnh mẽ với bên ngoài như Trung Hoa và Ấn Độ.

Các dấu tích của văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An được phát hiện khá muộn so với nhiều địa bàn khác (từ 1989). Bên cạnh những nét chung có nhiều điểm riêng, độc đáo, đó là những khu mộ địa của các cộng đồng cư dân giàu có cư trú tại những điểm nút quan trọng trong giao thương, giao lưu cho thấy những chứng cứ chứng minh sự nối tiếp giữa Sa Huỳnh - Lâm Ấp - Champa. Lưu vực sông Thu Bồn cùng các chi lưu là nơi tập trung đậm đặc nhất các di tích văn hóa Sa Huỳnh (được biết cho tới nay) và có thể xác định những cụm di tích lớn tại vùng thượng lưu, trung lưu và hạ lưu các sông Thu Bồn, sông Vu Gia. Điển hình là cụm từ Hội An đến Điện Bàn với những khu mộ chum lớn Hậu Xá I, Hậu Xá II, An Bang, Lai Nghi, cụm Gò Mả Voi – Gò Miếu Ông – Thôn Tư; Gò Dừa... ở Duy Xuyên, cụm di tích tại các huyện Đại Lộc, Tiên Phước; cụm di tích huyện Hiệp Đức... Đặc biệt là những khu mộ địa giàu có của những cộng đồng thu gom sản vật núi rừng Quế Lộc, Đại Lãnh, Bình An, Gò Đình...hay khu mộ địa của cộng đồng thương nhân Lai Nghi, Hậu Xá...của sông ven biển. Trong số đó có cụm mộ chum Cẩm Hà (Hội An) và Lai Nghi (Điện Bàn), những khu mộ địa giàu có nhất có nhiều khả năng của cộng đồng thương nhân Sa Huỳnh buôn bán tại cảng thị sơ khai tiền thân của Đại Chiêm Hải khẩu Lâm Ấp Phố sau này với các đồ tùy táng, đồ nghi lễ bằng

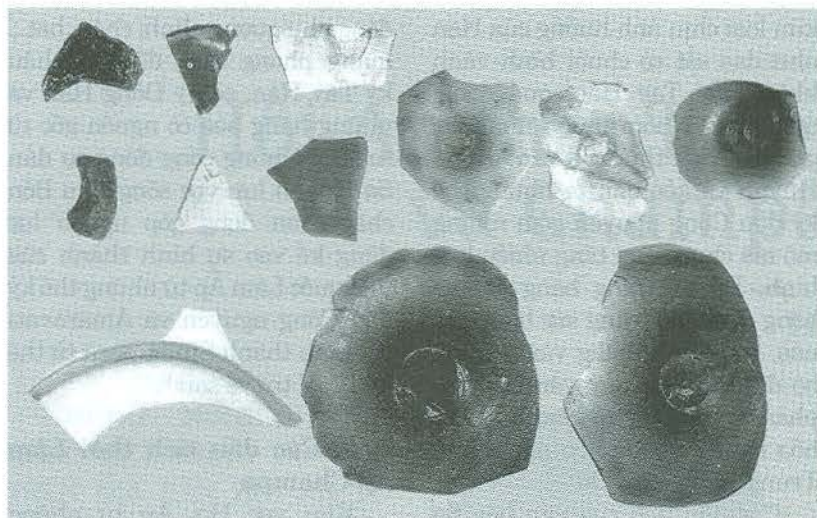
đồng như gương, đỉnh, chậu, bát... mang phong cách đồ đồng hậu kỳ Tây Hán, sơ kỳ Đông Hán và những hàng hóa có nguồn gốc từ Ấn Độ. Những cộng đồng cư dân Sa Huỳnh lưu vực sông Thu Bồn chắc chắn đóng góp nguồn lực đáng kể vào sự hình thành của tiểu quốc Lâm Ấp từ những thế kỷ đầu Công nguyên và Amaravati với kinh thành Simhapura từ thế kỷ IV, V trở về sau⁽¹⁾.

2. Các dấu tích thời Lâm Ấp Champa

Khu vực Hội An từ những năm 90 bắt đầu được biết đến như là địa bàn phân bố dày đặc các di tích văn hóa thời kỳ từ thế kỷ III trước Công nguyên đến thế

*Tượng thần ở Lăng Bà - Cẩm Thanh -
Ảnh: Trung tâm QLBT DSVH Hội An*





Đồ thủy tinh màu Islam, thế kỷ IX - X, phát hiện tại di tích Bãi Làng - Cù Lao Chàm

kỷ VII - X. Có một quy luật phổ biến là những di tích Champa sớm thường phân bố ngay trên những di tích văn hóa Sa Huỳnh muộn. Các địa điểm phân bố chủ yếu trên dải cồn cát Cẩm Hà, cồn này có nguồn gốc tích tụ sông - biển, cao 2 - 3m phân bố dọc sông Thu Bồn và đã bị dòng Thu Bồn đào khoét, phá hủy và chia cắt nên chỉ còn lại những chỏm sót, theo những nghiên cứu địa chất, địa mạo, tuổi của bề mặt này có niên đại từ 2.000 đến 4.000 năm. Đa số các di tích có tầng văn hóa phát triển liên tục qua nhiều thế kỷ, bao trùm suốt giai đoạn hình thành (nửa đầu thiên niên kỷ I) và cực thịnh (của thế kỷ VII - X). Như vậy về tính chất đây là những di tích giai đoạn Lâm Ấp và Champa. Các địa điểm này có tính chất khác nhau từ làng-bến chợ ven sông, làng cư trú, nơi thờ tự (đền - tháp và điêu khắc), giếng và hệ thủy...

Hồ Điều hòa Chùa Cầu. Trong quá trình thi công dự án "Tu bổ tôn tạo di tích Lai Viễn Kiều" năm 2006 ở địa điểm Chùa Cầu trong khi thi công Hồ Điều hòa người ta đã phát hiện một vò gốm tương đối nguyên vẹn và rất nhiều mảnh gốm thuộc loại hình vò, nôi, hũ, nắp..., xương thô, hơi thô mịn, hoa văn trang trí khá đa dạng. 1 bình hình trứng khá nguyên vẹn, kích thước rất lớn

và nhiều mảnh miệng, thân và đáy của một số cá thể bình hình trứng khác. Dựa vào ảnh chụp hiện trường phát hiện và số lượng mảnh, số lượng cá thể gốm có thể thấy rằng tại khu vực Chùa Cầu có 1 di tích Champa sớm, thế kỷ I - IV CN, tầng văn hóa dày từ 0,5 đến 1m. Về thời gian có thể tương đương với lớp văn hóa sớm nhất của Trà Kiệu.

Di chỉ Hậu Xá I. Dấu tích cư trú cổ phân bố liền kề khu mộ địa văn hóa Sa Huỳnh Hậu Xá. Các nhà địa chất của đoàn 206 đã xác định cách đây 2.000 năm địa điểm này là vùng đầm phá. Những hiện vật khảo cổ và những vết tích sinh hoạt của người xưa nằm trên trầm tích sông biển. Đây là địa điểm cư trú có thời gian tồn tại kéo dài và có thể xác định quá trình văn hóa phát triển liên tục Lâm Ấp - Champa qua những tích tụ văn hóa - dấu tích của người xưa còn khá nguyên vẹn.

Ruộng Đồng Cao trước thuộc Khu vực I, phường Cẩm Phô (xưa là xóm Hậu Xá, làng Thanh Hà), hiện thuộc khối Lâm Sa, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An. Tọa độ của di tích 15°52'59.35" Bắc và 108°19'08.21" Đông, cao 5m so với mực nước biển. Phát hiện năm 1998, thám sát và khai quật các năm 1999, 2009 và 2018, xác định di tích cư trú

Champa dạng các cụm ven sông, niên đại thế kỷ III, IV CN. Di tích nằm trong khu vực có nhiều địa điểm mộ chum văn hóa Sa Huỳnh và cư trú giai đoạn Lâm Ấp, Champa từ thế kỷ I, II TCN đến IX - X CN.

Di chỉ Đồng Nà. Vết tích văn hóa phân bố bên bờ nam của sông Cổ Cò, con sông chảy theo hướng tây bắc - đông nam, cách song song với bờ biển khoảng 1km. Tầng văn hóa Đồng Nà chỉ dày khoảng 40 đến 50cm. Đây là di tích có một tầng văn hóa, hiện vật chủ yếu là đồ gốm và ở ngay từ những lớp dưới đã có những mảnh gạch Chăm. Khác với Hậu Xá I - di chỉ tại Đồng Nà gồm Chăm mịn với những loại hình tiêu biểu như kendi, bình hay vò thân trang trí văn in à la Han, bát, cốc có chân cao đặc, nắp vung có núm cầm tròn đặc khá nhiều. Loại nôi và bát nông lòng miệng khum gốm thô được xem là tiếp nối gốm Sa Huỳnh và gốm xám mốc kiểu Hậu Xá I - di chỉ cũng được phát hiện bên cạnh gốm sành Hán văn in ô vuông, niên đại thế kỷ III - IV.

Di chỉ Trảng Sỏi xứ thuộc thôn 5A, xã Cẩm Hà. Dấu vết cư trú cổ phân bố bên bờ tây-bắc của Rọc Gốm (trên cùng địa bàn với các khu mộ chum văn hóa Sa Huỳnh), tầng văn hóa dày khoảng 70cm. Hiện vật tập trung trong các lớp từ 30cm đến 60cm, di tích xuất lộ trong hố khai quật là các cụm than tro và cụm gốm, hiện vật gốm cho thấy có sự diễn biến từ sớm đến muộn dù tầng văn hóa mỏng và không có sự khác biệt lớn về màu sắc đất từ dưới lên trên. Ở những lớp đất trên tập trung nhiều đồ bán sứ Tùy - Đường, Celadon, Bạch Định niên đại từ thế kỷ VII đến thế kỷ XIII. Trong những lớp này cũng gặp một số mảnh gốm Islam, gốm Gò Sành (Bình Định). Ở những lớp dưới số lượng gốm thô và gốm mịn Champa gia tăng. Loại hình gốm Champa

đơn giản. Dù chất liệu giống với gốm ở các địa điểm khác cùng thời trong vùng nhưng ở đây không có những dạng điển hình như kendi, bát cốc chân cao đặc và bình trang trí vân in à la Han hay văn sóng nước như ở Đông Nà và Trà Kiệu. Loại nổi phổ biến ở di tích này là nổi có miệng loe xiên, loe ngang, thành miệng rộng và bên trong có vết lõm nhẹ như để đỡ nắp vung (không thấy ở các di tích cùng thời khác trong vùng). Loại hình gốm phổ biến khác là vung hình lồng bàn úp và bát miệng khum vừa. Địa điểm này có thể là điểm tụ cư, buôn bán ven sông, có thể gọi là “làng-bến” ven sông gần biển, niên đại từ khoảng thế kỷ III đến thế kỷ VII, ở lớp trên có gốm từ sau thế kỷ VII với sự có mặt của gốm sứ Tùy - Đường và gốm Tây Á, Trung Cận Đông.

Địa điểm khảo cổ học Bãi Làng trên đảo Cù Lao Chàm được phát hiện trong đợt điều tra khảo cổ học năm 1993 và tiến hành khai quật bốn lần trong năm 1998, 1999, 2017 và 2018. Phát hiện nhiều đồ gốm và đồ dùng của cư dân Champa và bên cạnh đó là gốm sứ Trung Hoa từ các lò Trường Sa, Việt Châu, Quảng Đông và các di vật gốm sứ, hạt chuỗi, thủy tinh có nguồn gốc Tây Á, Trung Cận Đông... Đây là những sản phẩm mang đặc trưng của con đường buôn bán trên Biển Đông cho thấy Bãi Làng là một khu cư trú của người Champa và là bến đậu của các thương thuyền trên con đường buôn bán Trung Quốc - Đông Nam Á - Tây Á thế kỷ IX - X.

Ngoài những dấu tích cư trú, bến cảng, một loạt những giếng Champa được xác định có liên quan đến những hoạt động của Lâm Ấp Phố, một trung tâm thương mại quan trọng của vương quốc Champa giai đoạn Lâm Ấp và giai đoạn Champa⁽²⁾. Ở khu vực Hội An còn có nhiều dấu tích kiến trúc, điêu khắc có niên đại từ thế kỷ VII đến thế kỷ XII.

Dấu vết kiến trúc đền tháp Champa. Tại các địa điểm Champa, nổi trên gạch và ngói nằm lẫn cùng đồ gốm và các vật dụng khác, tuy vậy dấu tích kiến trúc mới chỉ thấy ở một số điểm. Tại khu vực phía đông Lăng Bà Lôi, Cẩm Thanh đã phát hiện 2 phế tích xây bằng gạch Champa cùng ngói và đồ gốm tương đương thời Đường và Tống. Cả hai phế tích đều có mặt bằng hình chữ nhật, trong khu vực còn có loại ngói mũi tên - loại ngói đặc trưng trong các ngôi nhà dài (mandapa) của người Chăm xưa. Thông thường trong bố cục tổng thể của một khu đền thờ Champa, có một ngôi tháp chính và một số công trình phụ, trong đó ngôi nhà dài là nơi đón khách hành hương và chuẩn bị lễ vật để dâng tại tháp chính. Như vậy có thể ngôi tháp chính trong khu vực này đã bị sụp đổ mà chúng ta chưa tìm được dấu vết⁽³⁾.

Ngoài ra những phế tích gạch còn được tìm thấy ở Lùm Bà Vàng, Thanh Chiếm và Bãi Làng (Cù Lao Chàm)...

Những tác phẩm điêu khắc như tượng Gandhara trong miếu Thần Hời ở An Bang thuộc phong cách Khương Mỹ đầu thế kỷ X; tượng voi phát hiện trong miếu thờ trước đình Xuân Mỹ có niên đại khoảng thế kỷ VII - IX; đầu tượng thần gắn trong bức bình phong nhà thờ tộc Võ, Hậu Xá, Cẩm Hà, phong cách An Mỹ, khoảng thế kỷ VIII; tượng nam thần Kuvira phát hiện tại lăng Bà Lôi, Cẩm Thanh, phong cách Trà Kiệu nửa sau thế kỷ IX... cho thấy nhiều phong cách nghệ thuật điêu khắc Champa đã tồn tại ở Hội An liên tục từ thế kỷ VII đến thế kỷ X.

Nhận xét

Hội An với tính chất cửa ngõ giao lưu sông biển đã là nơi tiếp xúc văn hóa mạnh mẽ và cũng là nơi tiếp thu, thấu nhận đầu tiên nhiều yếu tố văn hóa ngoại sinh. Chính những điều này đã làm cho văn hóa Sa Huỳnh và

văn hóa Champa sớm ở Hội An có tính tiên phong và đổi mới mạnh mẽ sâu rộng.

Những nhóm di tích Champa khu vực Hội An có mối liên quan mật thiết với nhóm di tích cùng thời ở vùng Duy Xuyên, đặc biệt là Trà Kiệu và tạo thành một khu vực văn hóa - kinh tế - chính trị có quy mô lớn và quan trọng ở lưu vực sông Thu Bồn trong những thế kỷ đầu Công nguyên. Sự có mặt của những di tích này càng củng cố thêm vị trí quan trọng của lưu vực sông Thu Bồn những thế kỷ trước và sau Công nguyên cũng như giúp khẳng định chắc chắn hơn Trà Kiệu là trung tâm hành chính - chính trị của Champa bắt đầu từ thời kỳ Lâm Ấp mà Hội An luôn là trung tâm kinh tế quan trọng.■

CHÚ THÍCH:

1. Lâm Thị Mỹ Dung 2018, *Sa Huỳnh - Lâm Ấp - Champa thế kỷ V TCN đến thế kỷ V CN (Một số vấn đề về khảo cổ học)*, Nxb. ĐHQG, Hà Nội.
2. Trần Kỳ Phương, Vũ Hữu Minh, 1991, “Đại Chiêm Hải khẩu từ thế kỷ IV đến thế kỷ XV”, trong *Đô thị cổ Hội An*, Nxb. Thế Giới, Hà Nội, tr.77-81.
3. Hồ Xuân Tịnh, Tổng quan về văn hóa Champa ở Hội An. Chuyên đề *Địa chí Hội An*. Trung tâm quản lý và Bảo tồn Di sản Hội An. TP. Hội An.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Lâm Thị Mỹ Dung 2018, *Sa Huỳnh - Lâm Ấp - Champa thế kỷ V TCN đến thế kỷ V CN (Một số vấn đề về khảo cổ học)*, Nxb. Đại học Quốc gia. Hà Nội.
- Hồ Xuân Tịnh Tổng quan về văn hóa Champa ở Hội An. Chuyên đề *Địa chí Hội An*. Trung tâm quản lý và Bảo tồn Di sản Hội An. TP. Hội An.
- Trần Kỳ Phương, Vũ Hữu Minh 1991, *Đại Chiêm Hải khẩu từ thế kỷ IV đến thế kỷ XV*, trong *Đô thị cổ Hội An*, Nxb. Thế Giới, Hà Nội.